

Đề bài

Anh (chị) hãy bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến của nhà văn Pháp La Bơ-ruy-e: “Khi một tác phẩm nâng cao tinh thần ta lên và gợi cho ta những tình cảm cao quý và can đảm, không cần tìm một nguyên tắc nào để đánh giá nó nữa: đó là một cuốn sách hay và do một nghệ sĩ viết ra”

Bài làm

Giá trị của một tác phẩm văn học là lí do tồn tại của tác phẩm ấy đồng thời là cơ sở để khẳng định tài năng và tâm huyết của người sáng tạo ra nó. Những tiêu chuẩn nào thường được đưa ra để đánh giá giá trị của tác phẩm? Theo quan niệm của nhà văn người Pháp La Bơ-ruy-e thì “Khi một tác phẩm nâng cao tinh thần ta lên và gọi cho ta những tình cảm cao quý và can đảm, không cần tìm một nguyên tắc nào để đánh giá nó nữa: đó là một cuốn sách hay và do một nghệ sĩ viết ra”. Vậy cần phải hiểu ý kiến này như thế nào?

Văn học là sản phẩm nghệ thuật bằng ngôn từ phản ánh hiện thực khách quan qua lăng kính chủ quan của tác giả. Khi đến với độc giả, ở từng thời kì khác nhau lại có những cách tiếp nhận khác nhau. Nhưng có thể nói, tất cả đều tựu trung ở những giá trị mà tác phẩm đó mang lại.

Đi vào tìm hiểu ý kiến của La Bơ-ruy-e trước hết cần phải hiểu thế nào là một cuốn sách hay? Đây là một khái niệm cụ thể nhưng cũng được dùng với ý nghĩa chỉ chung cho tất cả các sáng tác văn học nghệ thuật. Có người lấy sự sáng tạo của người nghệ sĩ, lấy sự “phát minh về hình thức và khám phá về nội dung” làm tiêu chí để đánh giá một tác phẩm hay, hoàn thiện; Có người lại lấy nội dung thể hiện cuộc sống, con người trong tác phẩm làm cơ sở xem xét tác phẩm đó như thế nào, có “đáng thờ” hay không?... Còn người nghệ sĩ thực sự, theo họ, phải là người biết đồng cảm với những khổ đau của con người, “tồn tại ở trên đời trước hết để làm công việc giống như kẻ nâng giắc cho những người cùng đường, tuyệt lộ, bị cái ác hoặc số phận đen đui dồn đến chân tường; bênh vực những con người không còn được ai bênh vực” (Nguyễn Minh Châu), là người “không có phép thần thông để vượt ra ngoài thế giới này nhưng thế giới này trong con mắt nhà văn phải có hình sắc riêng” (Hoài Thanh)... Cũng như sự gặp gỡ trong tử tưởng và quan niệm, La Bơ-ruy-e cho rằng khi tác phẩm “nâng cao tinh thần ta lên và gọi cho ta những tình cảm cao quý và can đảm” thì đó là tác phẩm thực sự, do một nghệ sĩ viết ra. Thực ra cũng không hẳn là “không cần tìm một nguyên tắc nào” khác vì điều mà La Bơ-ruy-e nêu ra xét đến cùng cũng chính là những tiêu chuẩn mang tính hệ quả từ những nguyên tắc đánh giá về văn chương. Mọi tác phẩm đã được coi là có giá trị thì cuối cùng đều hướng tới đích lớn nhất là con người. Đó là việc nâng cao tư tưởng, tình cảm, tức đánh giá tác phẩm dựa vào giá trị nhận thức, thẩm mỹ và giáo dục mà nó mang lại.

Có thể nói, quan niệm của La Bơ-ruy-e là quan niệm đúng đắn được đúc kết từ thực tế sáng tác. Điều hiển nhiên khi một tác phẩm nghệ thuật đạt được đến những giá trị như La Bơ-ruy-e nói thì nó thành công, thế có nghĩa là nó là một tác phẩm, một cuốn sách hay. Và tất nhiên người sáng tạo ra một tác phẩm như thế phải là người có tài năng và tâm huyết, nghĩa là một nghệ sĩ đích thực với đúng nghĩa của nó.

“Tác phẩm nâng cao tinh thần của ta lên” vì thông qua chức năng nhận thức, văn học cung cấp cho con người hiểu biết về thế giới vật chất và tinh thần. Nắm bắt được quy luật cuộc sống, con người sẽ có thể chủ động hơn trong mọi trường hợp. Thế giới tinh thần không chỉ được nâng cao mà còn được bồi dưỡng và làm cho ngày càng trở nên phong phú.

Bên cạnh đó, thông qua bản chất thẩm mỹ của thế giới thể hiện trong tác phẩm mà văn học giáo dục, bồi dưỡng tình cảm của con người cũng như phát triển những phẩm chất thẩm mỹ tốt đẹp của họ, làm cho họ ngày càng hoàn thiện hơn. “Tham gia vào hoạt động văn chương cho dù là sáng tác hay thưởng thức, người ta đều được “thanh lọc”, ít nhiều sẽ trở nên tốt hơn, nhân ái hơn. Trong thế giới xô bồ ồn ã hiện nay, khi con người ta luôn bị lôi ra bên ngoài, bị cuốn vào đám đông và bị nhu cầu vật chất cám dỗ dử dội thì thi ca, văn chương lại càng cần thiết” (Nguyễn Văn Hạnh – Ý nghĩa của văn chương).

Văn học dân gian Việt Nam từ xưa đến nay được biết đến như một kho tàng văn hóa của dân tộc, một đời sống tinh thần vô cùng phong phú và đa dạng. Ngay từ thời xưa ông ta đã dùng ca dao, dân ca, tục ngữ một cách phổ biến với tư cách là những kinh nghiệm dân gian trong lao động sản xuất, trong đời sống xã hội, những lời than thân, những tình cảm yêu thương tình nghĩa. Chúng không chỉ góp phần nâng cao tinh thần mà còn gợi và bồi dưỡng cho ta những tình cảm yêu thương con người, yêu thương đồng loại.

Trước khó khăn vất vả tưởng chừng như có thể gục ngã, ca dao giúp con người trở nên mạnh mẽ. Đó là câu chuyện của “Mười cái trứng” khi tất cả niềm hi vọng, ước mơ của người nông dân dồn vào thứ tài sản quý giá ấy thì bảy quả bị ung, ba quả nở ra ba con:

*“Con điều tha
Con quạ bắt
Con mắt cắt xoi”*

Người nông dân vẫn đầy lạc quan tin tưởng: “Còn da lông mực, còn chồi nảy cây”. Mỗi chúng ta tự nhìn nhận lại mình từ đó mà vững vàng, mạnh mẽ hơn trước sóng gió cuộc đời.

Ca dao giáo dục quý trọng thành quả lao động vất vả mới có được:

*“Ai ơi bưng bát cơm đầy
Dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần”*

Ca dao còn là những bài ca ca ngợi tình nghĩa thủy chung thương yêu giữa con người với nhau. Ta bắt gặp trong đó tình yêu mãnh liệt nhưng cũng thật tế nhị:

*“Hôm qua tát nước đầu đình
Bỏ quên chiếc áo trên cành hoa sen
Em được thì cho anh xin
Hay là em để làm tin trong nhà?”*

Bắt gặp tình cảm vợ chồng thủy chung son sắt:

*“Rủ nhau lên núi đốt than
Chồng mang đòn gánh vợ mang quang gánh
Củi than nhem nhuốc với tình
Ghi lời vàng đá xin mình chớ quên”*

Tình cảm gia đình đầm ấm:

*“Công cha như núi Thái Sơn
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra”*

Những bài ca dao ấy gợi lên trong ta thứ tình cảm trong sáng, thủy chung giữa con người với nhau. Đọc ca dao, ta có thêm nghị lực và niềm tin vào cuộc sống mà nuôi dưỡng, phấn đấu cho đời sống tinh thần và tình cảm của mình ngày càng tốt đẹp hơn.

Trong văn thơ trung đại, những bài học giáo dục được tồn tại trong một hình thức văn học quy ước sẵn và vì thế nên cũng mang nội dung quy ước nhất định. Thấy nhiều trong mảng thơ ca giáo huấn, bày tỏ lòng mình, bài học giáo dục mang tính trực tiếp. Thơ ngợi ca thì hào sảng “Bình Ngô đại cáo” là lời tuyên bố độc lập tự do của dân tộc, khơi dậy trong lòng mỗi người dân Việt Nam niềm tự hào:

*“Nhu nước Đại Việt ta từ trước
Vốn xưng nền văn hiến đã lâu
Núi sông bờ cõi đã chia
Phong tục Bắc – Nam cũng khác”*

Số phận bất hạnh của Kiều (Truyện Kiều – Nguyễn Du) không chỉ giúp chúng ta hiểu hơn về xã hội phong kiến thời bấy giờ cũng như bồi dưỡng thêm những tình cảm con người tốt đẹp: sự đồng cảm, trân trọng, xót thương...

*“Đau đớn thay phận đàn bà
Lời rằng bạc mệnh cũng là lời chung”*

Truyện “Lục Vân Tiên” (Nguyễn Đình Chiểu) xây dựng hai hình tượng nhân vật đẹp, lí tưởng là Lục Vân Tiên và Kiều Nguyệt Nga. Tình yêu thủy chung son sắt của Nguyệt Nga một lần nữa bổ sung thêm vào thế giới hình tượng đẹp về người phụ nữ. Còn đức tính hào hiệp “giữa đường thấy chuyện bất bình chẳng tha” của Vân Tiên cũng là một điều đáng cho chúng ta học tập.

Với những tác phẩm như vậy, các nhà thơ trung đại như Nguyễn Du, Nguyễn Trãi, Nguyễn Đình Chiểu... xứng đáng là những nghệ sĩ lớn.

Bước sang thời kì hiện đại, văn học không chỉ bó mình trong những khuôn mẫu có sẵn mà ngày càng mở rộng và trở nên gần gũi hơn với cuộc sống con người nhưng không vì thế mà làm giảm đi tính giáo dục, thẩm mỹ. Tô Hoài đi vào khai thác thế giới loài vật với những đề mền, đề chũi, chị bò

nông, anh xen tóc, vợ chồng nhà chuột... gửi gắm sau đó bài học sâu sắc về cách đối nhân xử thế giữa con người với nhau, bài học về tình đoàn kết, tinh thần yêu thương đồng loại. Cuộc phiêu lưu của Dế Mèn là một cuộc hành trình vươn tới hoàn thiện mình cả trong suy nghĩ và trong tình cảm, lối sống.

“Mùa lạc” (Nguyễn Khải) là câu chuyện thay đổi cuộc đời con người trong cuộc sống lao động mới. Đào, một người phụ nữ kém may mắn, chịu nhiều bất hạnh cuối cùng cũng tìm thấy hạnh phúc của mình trên mảnh đất Điện Biên. Từ chao chát, chông lòn chị trở thành một con người hoàn toàn khác. Chị chỉ mỉm cười bao dung trước những câu đùa của mọi người, bởi vì giờ đây họ đã trở thành những người “nhà trai, nhà gái” của chị. Ta hiểu thêm rằng trong mọi hoàn cảnh, nghị lực sẽ giúp chúng ta vượt qua tất cả.

“Chiếc thuyền ngoài xa” (Nguyễn Minh Châu) mang đến cho người đọc thông điệp về cái đẹp đích thực. Nghệ thuật không chỉ là khám phá sự vật ở cái bề ngoài mà phải nhìn thấy được cái hiện thực bộn bề nằm ở bề sâu. Đó là chất cuộc sống làm nên giá trị của tác phẩm. Cái đẹp không phải đâu xa lạ mà nằm trong chính những con người đang lặn lội mưu sinh ngoài kia. Với người vợ chài lưới, điều quan trọng nhất và cũng là lí do để chị hi sinh tất cả những thứ khác đó chính là hạnh phúc và tương lai của những đứa con. Chị chấp nhận những trận đòn roi tàn nhẫn của chồng mà kiên quyết không li dị bởi chị biết trong cuộc sống khốn khổ của họ, anh ta cũng là một người bất hạnh; và cùng còn bởi một lí do khác quan trọng hơn: trên thuyền không thể không có đàn ông cũng như những đứa con của chị không thể không có cha. Người phụ nữ ấy đã nhận hết đau khổ về mình để những người xung quanh mình được hạnh phúc. Biết đồng cảm với số phận bất hạnh của họ, hiểu được ý nghĩa đích thực của cái đẹp trong cuộc sống nghĩa là chúng ta đang làm cho đời sống tinh thần tình cảm của mình phong phú, hoàn thiện hơn.

Giá trị của một tác phẩm cũng như tài năng của người nghệ sĩ thường được đánh giá bằng việc tác phẩm đó khai thác gì, đóng góp gì cho cuộc sống con người cũng như tác động như thế nào đến tư tưởng, tình cảm thẩm mỹ của người đọc trong những thời đại khác nhau. Nhận thức sâu sắc điều này có ý nghĩa to lớn đối với người sáng tác (phải làm sao để sáng tác ra được những tác phẩm được coi là “một cuốn sách hay”) và cả đối với quá trình tiếp nhận của bạn đọc: không chỉ tiếp nhận các giá trị văn học mà còn cần đưa nó vào trong quá trình tự giáo dục bản thân cũng như ảnh hưởng tốt đến những người xung quanh.

Khi Đan-cô (Trái tim Đan-cô – M.Gorki) móc trái tim mình ra để soi đường cho đoàn người vượt qua cái tối tăm của rừng thẳm để đến với miền đất chan hòa ánh sáng và sự sống, chàng đã dũng cảm nhận lấy sứ mệnh vinh quang nhưng cũng đầy đau khổ của một người dẫn đường. Và từ đó trái tim Đan-cô mãi trở thành một hình ảnh biểu tượng cho những gì cao cả và đẹp đẽ của con người. Văn học đã thể hiện được những giá trị vĩnh cửu của mình mà nói như La Bơ-ruy-e, nó đã “nâng cao tinh thần ta lên, gọi cho ta những tình cảm cao quý và can đảm...”